BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM NƯỚC THÀNH PHẨM

TẠI CÁC CHI NHÁNH CỦA CÔNG TY CP CẤP NƯỚC THANH HÓA (TUẦN 4 - THÁNG 10/2025)

Mã mẫu	Chi nhánh	pH	Độ đục	Độ màu	Mùi vị	Hàm lượng Nitrit	Hàm lượng Nitrat	Hàm lượng Sunfat	Hàm lượng Fe	Hàm lượng Clorua	Độ cứng toàn phần	Chỉ số Pecmanganat	Hàm lượng Mn	Hàm lượng Clo dư	Hàm lượng Amoni	Hàm lượng nhôm	Coliorm	Ecoli	Kết luận
Giới hạn tối đa cho phép (QCVN 01-1:2018/BYT)		**6,0-8,5**	**≤ 2**	**≤15**	**Không có mùi vị lạ**	**≤0,9**	**≤11**	**≤250**	**≤0,3**	**≤250**	**≤300**	**≤2**	**≤0,1**	**0,2-1**	**≤1**	**≤0,2**	**<1**	**<1**	
25-1595	CHI NHÁNH CẤP NƯỚC BẮC THÀNH PHỐ	7,44	<1	<5	Không	<0,01	0,59	1,46	<0,04	12,05	40,40	<0,75	0,04	0,5	0,01	0,04	<1	<1	Đạt
25-1596		7,44	<1	<5	Không	<0,01	0,59	2,87	<0,04	9,64	40,80	<0,75	0,04	0,3	0,01	0,04	<1	<1	Đạt
25-1597		7,43	<1	<5	Không	<0,01	0,56	2,48	<0,04	9,64	40,80	<0,75	0,04	0,3	0,01	0,04	<1	<1	Đạt
25-1598		7,45	<1	<5	Không	<0,01	0,56	2,49	<0,04	10,21	41,20	<0,75	0,04	0,4	0,02	0,04	<1	<1	Đạt
25-1599		7,44	<1	<5	Không	<0,01	0,59	2,44	<0,04	10,21	40,80	<0,75	0,04	0,3	0,02	0,04	<1	<1	Đạt
25-1601	CHI NHÁNH CẤP NƯỚC BỈM SƠN	7,31	<1	<5	Không	<0,01	-	21,34	<0,04	13,05	267,60	<0,75	<0,03	0,5	0,02	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1602		7,32	<1	<5	Không	<0,01	-	21,46	<0,04	13,05	267,60	<0,75	<0,03	0,4	0,02	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1603		7,33	<1	<5	Không	<0,01	-	21,56	<0,04	13,05	268,40	<0,75	<0,03	0,3	0,02	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1605	CHI NHÁNH CẤP NƯỚC NGHI SƠN	7,45	<1	5,89	Không	<0,01	0,48	5,47	<0,04	10,78	42,00	<0,75	<0,03	0,5	0,06	0,04	<1	<1	Đạt
25-1606		7,46	<1	5,22	Không	<0,01	0,48	5,52	<0,04	10,78	42,40	<0,75	<0,03	0,3	0,06	0,04	<1	<1	Đạt
25-1607		7,46	<1	5,42	Không	<0,01	0,48	5,56	<0,04	10,78	42,80	<0,75	<0,03	0,3	0,06	0,04	<1	<1	Đạt
25-1609	CHI NHÁNH CẤP NƯỚC NÔNG CỐNG	7,45	<1	<5	Không	<0,01	0,24	5,95	<0,04	<5	42,40	<0,75	<0,03	0,5	0,09	0,04	<1	<1	Đạt
25-1610		7,44	<1	<5	Không	<0,01	0,24	7,57	<0,04	<5	42,80	<0,75	<0,03	0,3	0,08	0,04	<1	<1	Đạt
25-1611		7,45	<1	<5	Không	<0,01	0,24	7,63	<0,04	<5	43,20	<0,75	<0,03	0,3	0,09	0,04	<1	<1	Đạt
25-1613	CHI NHÁNH CẤP NƯỚC NAM THÀNH PHỐ	7,36	<1	<5	Không	<0,01	0,25	7,88	<0,04	7,94	37,60	<0,75	<0,03	0,5	0,04	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1615	CHI NHÁNH CẤP NƯỚC QUẢNG XƯƠNG	7,37	<1	<5	Không	<0,01	0,24	1,91	<0,04	10,21	42,00	<0,75	<0,03	0,5	0	0,04	<1	<1	Đạt
25-1616		7,37	<1	<5	Không	<0,01	0,24	1,93	<0,04	10,21	42,40	<0,75	<0,03	0,3	0,01	0,04	<1	<1	Đạt
25-1617		7,36	<1	<5	Không	<0,01	0,24	1,95	<0,04	10,21	42,80	<0,75	<0,03	0,3	0,01	0,04	<1	<1	Đạt
25-1619	CHI NHÁNH CẤP NƯỚC HOẰNG HÓA	7,56	<1	<5	Không	<0,01	0,38	22,68	<0,04	14,75	85,20	<0,75	<0,03	0,5	0,01	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1620		7,56	<1	<5	Không	<0,01	0,38	22,68	<0,04	14,18	85,60	<0,75	<0,03	0,3	0,02	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1621		7,57	<1	<5	Không	<0,01	0,38	22,68	<0,04	14,18	85,20	<0,75	<0,03	0,3	0,02	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1622		7,55	<1	<5	Không	<0,01	0,38	14,13	<0,04	14,75	86,00	<0,75	<0,03	0,3	0,02	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1624	CHI NHÁNH CẤP NƯỚC TRIỆU SƠN	7,29	<1	<5	Không	<0,01	0,18	14,18	<0,04	<5	36,40	<0,75	<0,03	0,5	0	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1625		7,30	<1	<5	Không	<0,01	0,18	14,20	<0,04	<5	36,80	<0,75	<0,03	0,4	0,02	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1626		7,30	<1	<5	Không	<0,01	0,18	14,22	<0,04	<5	36,80	<0,75	<0,03	0,3	0,02	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1627	CHI NHÁNH CẤP NƯỚC SẦM SƠN	7,35	<1	<5	Không	<0,01	0,33	14,24	<0,04	7,94	38,00	<0,75	<0,03	0,5	0,03	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1628		7,34	<1	<5	Không	<0,01	0,18	10,58	<0,04	9,64	40,80	<0,75	<0,03	0,5	0,03	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1629		7,34	<1	<5	Không	<0,01	0,18	10,55	<0,04	7,94	41,20	<0,75	<0,03	0,3	0,04	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1630		7,35	<1	<5	Không	<0,01	0,18	10,41	<0,04	7,94	39,20	<0,75	<0,03	0,3	0,03	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1631		7,44	<1	<5	Không	<0,01	0,33	10,41	<0,04	8,51	40,40	<0,75	<0,03	0,4	0,05	0,04	<1	<1	Đạt

25-1632	CHI NHÁNH CẤP NƯỚC ĐÔNG SƠN	7,45	<1	<5	Không	<0,01	0,33	10,41	<0,04	8,51	40,80	<0,75	<0,03	0,3	0,05	0,04	<1	<1	Đạt
25-1633	CHI NHÁNH CẤP NƯỚC NAM THÀNH PHỐ	7,33	<1	<5	Không	<0,01	0,19	12,25	<0,04	7,37	38,80	<0,75	<0,03	0,3	0,06	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1634		7,34	<1	<5	Không	<0,01	0,19	12,27	<0,04	7,37	38,40	<0,75	<0,03	0,3	0,06	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1635		7,34	<1	<5	Không	<0,01	0,19	12,31	<0,04	7,37	39,20	<0,75	<0,03	0,3	0,06	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1636		7,35	<1	<5	Không	<0,01	0,19	12,32	<0,04	7,94	39,20	<0,75	<0,03	0,3	0,06	<0,04	<1	<1	Đạt
25-1638		7,34	<1	<5	Không	<0,01	0,19	12,33	<0,04	7,37	39,60	<0,75	<0,03	0,5	0,05	<0,04	<1	<1	Đạt
Tổng số mẫu																			36
Số mẫu đạt																			36
Số mẫu không đạt																			0

Thanh Hóa ngày 24 tháng 10 năm 2025

Người tổng hợp

Trịnh Ngọc Khanh